

Số: 691 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động và nội dung tiêu chí thi đua năm 2023
của Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Hướng dẫn số 1595/HD-BTĐKT ngày 17/7/2018 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của khối thi đua các bộ, ban, ngành, mặt trận tổ quốc, đoàn thể chính trị xã hội trung ương;

Căn cứ Công văn số 13/HĐTĐKT-P.I ngày 10/5/2023 của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương thông báo Trưởng, Phó các cụm, khối thi đua năm 2023;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quyết định kèm theo Quy chế hoạt động và nội dung tiêu chí thi đua năm 2023 của Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên thuộc Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế: Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Hội đồng TĐKT Trung ương (để b/c);
- Các Lãnh đạo Bộ;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



**KHỐI TRƯỞNG KHỐI THI ĐUA
CÁC BỘ, NGÀNH KINH TẾ
Nguyễn Danh Huy**



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG VÀ NỘI DUNG TIÊU CHÍ THI ĐUA NĂM 2023 CỦA KHỐI THI ĐUA CÁC BỘ, NGÀNH KINH TẾ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 691 /QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 06 năm 2023
của Bộ Giao thông vận tải - Khối trưởng Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về Quy chế hoạt động và nội dung tiêu chí thi đua năm 2023 của Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế (sau đây gọi tắt là Khối).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế, bao gồm: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Khối

1. Khối làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, bình đẳng; đảm bảo công khai, minh bạch, đoàn kết, hợp tác, cùng phát triển. Đảm bảo tuân thủ các quy định về thi đua khen thưởng và hướng dẫn của Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Các quyết định của Khối được biểu quyết theo đa số. Những vấn đề có những ý kiến khác nhau thì áp dụng hình thức bỏ phiếu kín, nếu số phiếu bằng nhau thì theo sự quyết định của Khối trưởng.

2. Việc tổ chức các hoạt động chung của Khối cần đảm bảo hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện phong trào thi đua, bình xét, suy tôn, đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

3. Khối trưởng, Khối phó và các thành viên trong Khối được sử dụng công chức, con dấu, phương tiện, kinh phí cơ quan mình để phục vụ cho các hoạt động của Khối.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC, CÁC HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA KHỐI VÀ NHIỆM VỤ CỦA KHỐI TRƯỞNG, KHỐI PHÓ, CÁC THÀNH VIÊN

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Thành viên Khối

- a) Bộ Giao thông vận tải;
- b) Bộ Xây dựng;
- c) Bộ Công thương;
- d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- đ) Bộ Thông tin và Truyền thông;
- e) Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- g) Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- h) Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Khối trưởng, Khối phó

- a) Khối trưởng: Bộ Giao thông vận tải;
- b) Khối phó: Bộ Xây dựng.

3. Cơ quan thường trực giúp việc Khối

a) Cơ quan thường trực giúp việc Khối trưởng: Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Giao thông vận tải.

b) Cơ quan thường trực giúp việc Khối phó và các thành viên trong Khối: đơn vị được giao nhiệm vụ tham mưu về công tác thi đua khen thưởng của bộ, ngành trong Khối.

Điều 5. Hoạt động chung của Khối

1. Tổ chức sơ kết 6 tháng đầu năm, tổng kết hoạt động của Khối trong năm 2023 theo hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

2. Tùy tình hình thực tế, có thể tổ chức các hoạt động như: tổ chức hội thảo, giao lưu, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm các mô hình, cách làm hay, các điển hình tiên tiến; tổ chức tập huấn nghiệp vụ thi đua khen thưởng, tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ thể thao giao lưu giữa các đơn vị thành viên trong Khối; tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội... đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thiết thực.

3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo sơ kết 6 tháng và tổng kết năm với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Khối trưởng, Khối phó.

Điều 6. Nhiệm vụ của Khối trưởng

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, nội dung tiêu chí và thang điểm thi đua của Khối phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của Khối và theo hướng dẫn của Hội đồng thi đua - khen thưởng Trung ương.

2. Tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Khối. Phối hợp tổ chức các hoạt động chung của Khối để các thành viên trao đổi, học tập về nghiệp vụ, kinh nghiệm; thảo luận, đề xuất các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng



mắc trong công tác thi đua, khen thưởng và tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thành viên trong Khối chấm điểm, đánh giá kết quả công tác thi đua, khen thưởng hằng năm của các thành viên trong Khối; đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng “*Cờ thi đua của Chính phủ*” và “*Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ*” cho các đơn vị tiêu biểu, xuất sắc trong Khối.

4. Tổ chức sơ kết và tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của Khối.

Khối trưởng có trách nhiệm báo cáo và thống nhất về thời gian tổ chức sơ kết, tổng kết với thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương được phân công phụ trách để tham dự, chỉ đạo. Chậm nhất 7 ngày trước khi tổ chức sơ kết, tổng kết Khối, Khối trưởng đăng ký thời gian cụ thể với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

5. Giới thiệu Khối trưởng, Khối phó năm 2024 báo cáo Lãnh đạo các đơn vị thành viên trong Khối và thực hiện các thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận Khối trưởng, Khối phó Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế năm 2024.

Điều 7. Nhiệm vụ của Khối phó

1. Phối hợp với Khối trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch và điều hành hoạt động của Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế.

2. Thay mặt Khối trưởng giải quyết một số công việc, hoạt động của Khối thi đua khi được Khối trưởng ủy quyền.

Điều 8. Nhiệm vụ của các thành viên trong Khối

1. Tham gia xây dựng nội dung và tiêu chí thi đua, thang điểm của Khối. Tổ chức phát động các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. Tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung đã ký kết giao ước thi đua. Phát hiện, xây dựng, tuyên truyền các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới, có chất lượng, hiệu quả trong phong trào thi đua.

3. Tham gia đầy đủ và đúng thành phần các hoạt động của Khối. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng, 01 năm; chấm điểm thi đua theo tiêu chí thi đua đã ban hành gửi Khối trưởng, Khối phó đúng quy định để phục vụ cho công tác sơ kết, tổng kết của Khối.

Điều 9. Nhiệm vụ của Cơ quan thường trực giúp việc Khối

1. Dự thảo kế hoạch, chương trình công tác, tham mưu, đề xuất và chuẩn bị nội dung, điều kiện để tổ chức các hoạt động chung của Khối.

2. Phối hợp với tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong Khối để triển khai thực hiện các hoạt động, sơ kết, tổng kết của Khối; tổng hợp báo cáo chung, điểm thi đua của các đơn vị thành viên theo Quy chế hoạt động này để báo cáo Khối trưởng, Khối phó.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do bộ, ngành mình giao.

Chương III

NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Điều 10. Nội dung, tiêu chí thi đua

1. Nội dung và tiêu chí thi đua tại Phụ lục kèm theo Quy chế này.
2. Căn cứ kết quả thực hiện phong trào thi đua, các thành viên trong Khối tự chấm điểm thi đua theo Phụ lục theo Quy chế này và gửi kết quả về Bộ Giao thông vận tải - đơn vị Khối trưởng để tổng hợp.

Điều 11. Công tác khen thưởng

1. Căn cứ kết quả chấm điểm và kết quả thực hiện phong trào thi đua, nhiệm vụ chính trị, kết quả tham gia các hoạt động chung của Khối, các đơn vị trong Khối giới thiệu, suy tôn 02 đơn vị thành viên tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, tặng thưởng 01 “*Cờ thi đua của Chính phủ*” và 01 “*Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ*”.

Căn cứ kết quả hoạt động chung của Khối và thành tích của tập thể, cá nhân thuộc các đơn vị thành viên, Bộ Giao thông vận tải - Khối trưởng có thể có các hình thức khen thưởng phù hợp nhằm tuyên dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện các hoạt động của Khối.

2. Khối trưởng tổng hợp kết quả chấm điểm thi đua của các đơn vị trong Khối và kết quả suy tôn khen thưởng gửi Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Quy chế này được các thành viên trong Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế thống nhất thông qua và tổ chức thực hiện.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh nội dung cho phù hợp với thực tế thì các bộ/ngành trong Khối phản ánh về Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Phụ lục
NỘI DUNG TIÊU CHÍ THI ĐUA NĂM 2023
CỦA KHỐI THI ĐUA CÁC BỘ, NGÀNH KINH TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 691 /QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 06 năm 2023
của Bộ Giao thông vận tải - Khối trưởng Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế)

TT	Nội dung và tiêu chí thi đua	Mức điểm	Tự chấm
I.	Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh	550	
1.	Nghiên cứu, tham mưu, xây dựng dự thảo luật, pháp lệnh, các văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch được Chính phủ giao hoặc văn bản quy phạm pháp luật khác theo kế hoạch của đơn vị hàng năm (1% kế hoạch đạt được tương ứng 01 điểm)	100	
2	Nghiên cứu, tham mưu, hoạch định các chủ trương, mục tiêu, chương trình quốc gia phát triển kinh tế ngành và chính sách của ngành và lĩnh vực (1% kế hoạch đạt được tương ứng 01 điểm)	100	
3	Các giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm theo Nghị quyết của Chính phủ (1% kế hoạch đạt được tương ứng 01 điểm)	100	
4	Công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ (2% kế hoạch đạt được tương ứng với 01 điểm)	50	
5	Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội	50	
5.1	Đảm bảo an toàn tuyệt đối các trụ sở làm việc, tham gia đầy đủ công tác quân sự quốc phòng và dân quân tự vệ cơ quan, không có người vi phạm pháp luật	50	
5.2	Để xảy ra tình trạng không an toàn trụ sở làm việc hoặc bị cơ quan quân sự nhắc nhở về công tác quân sự quốc phòng và dân quân tự vệ hoặc có người thuộc cơ quan vi phạm pháp luật	0	
6	Thực hiện cải cách hành chính (1,5% kế hoạch đạt được tương ứng với 01 điểm)	75	
7	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí	75	
7.1	Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí	75	
7.2	Để xảy ra lãng phí, tham nhũng	0	
II.	Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị	200	
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước theo kế hoạch (2% đạt được theo kế hoạch tương ứng với 01 điểm).	50	
2	Vai trò trách nhiệm của cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp ủy đảng trong việc chỉ đạo thực hiện công tác thi đua khen thưởng gắn với việc “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.	50	

2.1	Cấp ủy Đảng và người đứng đầu cấp ủy Đảng có văn bản chỉ đạo và thường xuyên chỉ đạo trong sinh hoạt của tổ chức Đảng, chính quyền về công tác thi đua khen thưởng gắn với việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”	50	
2.2	Cấp ủy Đảng và người đứng đầu cấp ủy Đảng chỉ đạo trong sinh hoạt của tổ chức Đảng, chính quyền về công tác thi đua khen thưởng gắn với việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhưng không có văn bản chỉ đạo	25	
2.3	Cấp ủy Đảng và người đứng đầu cấp ủy Đảng không thường xuyên chỉ đạo về công tác thi đua khen thưởng gắn với việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, không có văn bản chỉ đạo	0	
3	Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh (1,5% tỷ lệ cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh thì tương ứng với 01 điểm)	75	
4	Tỷ lệ tổ chức đoàn thể trong sạch, vững mạnh (4,5% tỷ lệ cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh thì tương ứng với 01 điểm)	25	
III.	Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	200	
1	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và chỉ đạo của Hội đồng thi đua - khen thưởng Trung ương, có quy chế công tác thi đua - khen thưởng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng; Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua - khen thưởng phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của các bộ, ngành, địa phương. Thành lập và có Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến của bộ, ngành, địa phương	30	
1.1	Ban hành văn bản hướng dẫn và triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả 3 Quy chế: Quy chế thi đua, khen thưởng, Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng, Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến theo quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thi đua khen thưởng.	30	
1.2	Ban hành văn bản hướng dẫn và triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả 2/3 Quy chế: Quy chế thi đua, khen thưởng, Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng, Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến theo quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thi đua khen thưởng.	20	
1.3	Ban hành văn bản hướng dẫn và triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả 1/3 Quy chế: Quy chế thi đua, khen thưởng, Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng, Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến theo quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thi đua khen thưởng.	10	
2	Tổ chức triển khai các phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng thi đua - khen thưởng Trung ương phát động	50	
2.1	Phát động, triển khai phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, theo chuyên đề của đơn vị; đánh giá kết quả và tác động của các phong trào thi đua đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của bộ, ngành, địa phương	30	

2.2	Có cách làm mới, sáng tạo trong việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả phù hợp với đặc điểm, tình hình của bộ, ngành, địa phương	20	
3	Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác và có quy định, hướng dẫn cụ thể về khen thưởng người lao động trực tiếp, có tỷ lệ khen thưởng cấp bộ, ngành, địa phương và cấp Nhà nước đối với người lao động trực tiếp. Nêu rõ biện pháp, kết quả hàng năm về việc khen thưởng cho người lao động trực tiếp (4,5% hồ sơ đề nghị khen thưởng được giải quyết không phải trả lại tương ứng với 01 điểm)	25	
4	Tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng; củng cố, kiện toàn Hội đồng thi đua-khen thưởng các cấp, các ngành; thực hiện công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng	30	
4.1	Tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng	15	
	Có tổ chức bộ máy chuyên trách tham mưu công tác thi đua khen thưởng và có đủ 100% công chức được bố trí chuyên trách theo biên chế được giao.	15	
4.2	Thực hiện công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng	15	
4.2.1	Có tổ chức/hình thức khác hoặc cử cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng đi tập huấn nghiệp vụ	15	
4.2.2	Không tổ chức hoặc không cử cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng đi tập huấn nghiệp vụ	0	
5	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; có biện pháp cụ thể để chống các biểu hiện tiêu cực trong công tác thi đua khen thưởng theo Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng	15	
5.1	Có Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện công tác thi đua khen thưởng, quản lý công chức và không có đơn thư khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng	15	
5.2	Có Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện công tác thi đua khen thưởng, quản lý công chức nhưng có đơn thư khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng	05	
5.3	Không tổ chức kiểm tra giám sát hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng	0	
6	Xây dựng kế hoạch và quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến; biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân điển hình. Đánh giá việc phát huy, lan tỏa của các tập thể, cá nhân sau khi được các hình thức khen thưởng cấp nhà nước, các danh hiệu vinh dự nhà nước đối với bộ, ngành, địa phương mình	30	
7	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo 6 tháng, 01 năm và các báo cáo khác.	20	

7.1	Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo 6 tháng, 1 năm và các báo cáo khác đối với Ban Thi đua khen thưởng Trung ương và Khối thi đua bộ, ngành kinh tế	20	
7.2	Thực hiện thiếu 01 báo cáo 6 tháng, 1 năm và các báo cáo khác đối với Ban Thi đua khen thưởng Trung ương và Khối thi đua bộ, ngành kinh tế	10	
7.3	Thực hiện thiếu 02 trở lên báo cáo 6 tháng, 1 năm và các báo cáo khác đối với Ban Thi đua khen thưởng Trung ương và Khối thi đua bộ, ngành kinh tế	0	
IV.	Điểm thưởng	50	
1	<i>Tham gia đầy đủ các hoạt động chung của khối thi đua</i>	30	
2	<i>Được các đơn vị thành viên trong khối suy tôn cờ thi đua</i>	20	
2.1	100% các đơn vị thành viên khối suy tôn	20	
2.2	Trên 50% và dưới 100% các đơn vị thành viên khối suy tôn	10	
2.3	Trên 30% và dưới 50% các đơn vị thành viên khối suy tôn	5	
V.	Điểm trừ	-60	
1	Khối trưởng, Khối phó chưa ban hành được Quy chế hoạt động của Khối (trừ đối với đơn vị đảm nhận Khối trưởng, Khối phó)	-10	
2	Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân điển hình tiên tiến triển khai thực hiện chưa tốt	-10	
3	Hồ sơ khen thưởng không thực hiện đúng quy định và bị trả lại	-10	
4	Không thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động của Khối thi đua	-10	
5	Không tham gia đầy đủ hoặc không đúng thành phần các hoạt động của Khối theo quy định	-10	
6	Không báo cáo và không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong hoạt động của Khối	-10	

Tổng điểm: 1.000 điểm (trong đó điểm thưởng là 50, điểm trừ là 60)